

Số: 167/2017/QĐST-HNGĐ

Phú Lộc, ngày 31 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thùy T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Phan Văn Đ, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Thùy T và anh Phan Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: Chị Trần Thị Thùy T và anh Phan Văn Đ thỏa thuận giao cháu Phan Tuấn A, sinh ngày 08/12/2013 và cháu Phan Chí N, sinh ngày 10/10/2015 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Phan Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000đ/1con (5.000.000đ/2con) kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Phan Văn Đ có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và chị Trần Thị Thùy T có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Phan Văn Đ không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ tiền cấp dưỡng nuôi con định kỳ thì phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Thùy T và anh Phan Văn Đ trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Thùy T thuận chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 001573 ngày 03/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị T được hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000đ.

Anh Phan Văn Đ thuận chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đường sự;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phan Sang